TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 111/2024/HS-ST Ngày 22-7-2024	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lèo Văn Hưởng, bà Hà Thị Thanh Liêm

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Anh Tú - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Tòng Thanh Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 107/2024/TLST-HS ngày 20/6/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2024/QĐXXST- HS ngày 08/7/2024 đối với các bị cáo:

1. Quàng Văn M (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10/8/1990 tại huyện T, tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký thường trú: Bản Bon, xã B, huyện T, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (Học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quàng Văn L, sinh năm 1964 và con bà Lò Thị P, sinh năm 1967; bị cáo chưa có vợ con;

Nhân thân: Ngày 29/12/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 26/2010/HSST; Ngày 17/6/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt Quàng Văn M 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 72/2016/HSST (đều đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bạc Cầm T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10/11/1994 tại huyện T, tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký thường trú: Bản Bon, xã B, huyện T, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (Học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Đoàn thể, đảng phái: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bạc Cầm C, sinh năm: 1973 và con bà Bạc Thị S, sinh năm: 1975; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Bạc Cầm H, sinh năm 1992, trú tại bản Bon, xã B, huyện T, tỉnh Sơn La

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 25 phút ngày 11/3/2024, tổ công tác Công an phường C, thành phố S làm nhiệm vụ tại khu T, phường C, thành phố S đã phát hiện và bắt quả tang Quàng Văn M đang có hành vi bán 01 gói nilon màu xanh mở ta bên trong có cục, bột màu trắng cho B Cầm T với giá 200.000 đồng (T tự giác lấy trong túi quần bên phải phía trước đang mặc ra giao nộp và khai nhận là ma túy H1 vừa mua được của M, mục đích để sử dụng). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Quàng Văn M và Bạc C, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngoài ra còn tạm giữ của Bạc Cầm T:

- 01 căn cước công dân số 01409400725 mang tên Bạc C;

- 01 xe đạp kiểu dáng địa hình nhãn hiệu BEINAIQI màu đen, dán chữ CAVALIEE màu vàng, đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A11 màu xanh, tím, nắp lưng bị vỡ góc dưới cùng bên trái, phần nắp lưng bị bung khỏi máy, kiểu máy PCHM10, bên trong có gắn sim số thuê bao 0395.318.007.

Tạm giữ của Quàng Văn M:

- 01 căn cước công dân số 014090010920 mang tên Quàng Văn M;

- Số tiền 200.000 đồng gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 VNĐ, số seri YN11960228, 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 VNĐ, số seri OT23934570;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh đen, phần nhựa chỗ khe gắn sim bị vỡ, có ốp lưng màu xanh có dòng chữ Louis Vuitton, bên trong có gắn sim số thuê bao 0961.005.441.

Ngày 12/3/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố S thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu giám định vật chứng thu giữ của Quàng Văn M, Bạc C, kết quả: *Cục, bột màu trắng có khối lượng 0,12 gam; lấy 0,06 gam làm mẫu gửi giám định, ký hiệu T1 Còn 0,06 gam lưu kho vật chứng, ký hiệu M.*

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố S ra Quyết định trưng cầu giám định số 312/QĐ-ĐCSKT-MT và số 318/QĐ-ĐCSKT,MT ngày 12/3/2024 trưng cầu đối Phòng K Công an tỉnh S giám định chất ma túy đối với

mẫu gửi giám định và giám định đối với 200.000 VNĐ thu giữ của Quàng Văn M là tiền thật hay tiền giả.

Tại kết luận giám định số 684/KL-KTHS ngày 14/3/2024 của Phòng K Công an tỉnh S kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy, loại Heroine (H), có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,06 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,12 gam, loại Heroine (H), có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất". Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định."*

Tại kết luận giám định số 719/KL-KTHS ngày 20/3/2024 của Phòng K Công an tỉnh S kết luận: *"Số tiền 200.000 VNĐ gửi giám định là tiền thật."*

Tại bản Cáo trạng số 245/CT-VKS ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã truy tố Quàng Văn M về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 và Bạc C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo trình bày ý kiến giữ nguyên lời khai của mình, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Các bị cáo trình bày bản thân là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đề nghị được miễn án phí.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Bạc Cầm H trình bày: Chiếc xe đạp kiểu dáng địa hình nhãn hiệu BEINAIQI màu đen, dán chữ CAVALIEE màu vàng là tài sản của anh Bạc Cầm H mua trên mạng. Ngày 07/3/2024, T đến phòng trọ của H tại bản C, phường C, thành phố S mượn xe đạp để đi làm và tập thể dục, H không biết việc T sử dụng xe đạp trên làm phương tiện để đi mua ma túy. Anh H xin được trả lại chiếc xe đạp trên để làm phương tiện đi lại.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Quàng Văn M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 và Bạc T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với các bị cáo như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt Quàng Văn M từ 26 (hai mươi sáu) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 12/3/2024.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt Bạc Cầm Thịnh từ 13 (mười ba) tháng đến 16 (mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 12/3/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án đề nghị Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,06 gam Heroine còn lại thu giữ trong vụ án sau khi đã lấy mẫu gửi giám định; 01 sim số thuê bao 0395318007; 01 sim số thuê bao 0961005441

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Số tiền 200.000 đồng gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 VNĐ, số seri YN11960228, 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 VNĐ, số seri OT23934570; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A11 màu xanh, tím, nắp lưng bị vỡ góc dưới cùng bên trái, phần nắp lưng bị bung khỏi máy, kiểu máy PCHM10, số IMEI 1 có 05 số cuối 71552, số IMEI 2 có 05 số cuối là 71545; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh đen, phần nhựa chỗ khe gắn sim bị vỡ, có ốp lưng màu xanh có dòng chữ Louis Vuitton, phần góc trên bên trái mặt sau lưng điện thoại bị nứt vỡ, số IMEI 1 có 05 số cuối là 58235, số IMEI 2 có 05 số cuối là 58227;

+ Trả lại cho anh B Cầm Hưng: 01 (Một) xe đạp kiểu dang địa hình nhãn hiệu BEINAIQI màu đen, dán chữ CAVALIEE màu vàng, đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo Quàng Văn M: 01 căn cước công dân số 014090010920 mang tên Quàng Văn M.

+ Trả lại cho bị cáo B Cầm T: 01 căn cước công dân số 014094000725 mang tên Bạc C.

- Về án phí: Áp dụng Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn M và Bạc Cầm T2.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Ngày 11/3/2024, Quàng Văn M mua được của một người nam giới không quen biết 01 gói nilon màu xanh bên trong có ma túy Heroine với số tiền 100.000đ tại khu vực ngã ba C, huyện T, tỉnh Sơn La. Sau đó, M sử dụng điện thoại di động truy cập vào ứng dụng Zalo đăng ký số thuê bao 0961.005.441 gọi vào Zalo của B Cầm T2 đặt vấn đề bán cho T2 200.000đ ma túy để T2 sử dụng, đồng thời hẹn T2 gặp nhau tại khu vực vườn hoa thuộc tổ A, phường C, thành phố S để trao đổi mua bán ma túy. T2 đồng ý và điều khiển xe đạp nhãn hiệu BEINAIQI màu đen đến điểm hẹn gặp M. Khi gặp nhau, T2 đưa cho M số tiền 200.000đ, M cầm tiền cất vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi đó lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc ra 01 gói nilon màu xanh bên trong có ma túy Heroine đưa cho T2, T2 cầm gói ma túy cất giấu vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đạp xe đi về thì bị tổ công tác Công an phường C, thành phố S phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của các bị cáo;
- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 25 phút ngày 11/3/2024 tại khu vực tổ A, phường C, thành phố S, tỉnh Sơn La đối với các bị cáo cùng vật chứng thu giữ;
- Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 684/KL-KTHS ngày 14/3/2024 và Kết luận giám định số 719/KL-KTHS ngày 20/3/2024 của phòng K - Công an tỉnh S.

Và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Bị cáo Quàng Văn M có hành vi bán trái phép cho bị cáo B Cầm T 0,12 gam heroine nhằm mục đích kiếm lời nên hành vi của Quàng Văn M đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma tuý được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Bạc C1 T2 có hành vi tàng trữ 0,12 gam heroine mục đích để sử dụng đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, thấy rằng:

[3.1] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do lỗi cố ý.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo tại giai đoạn điều tra và tại phiên toà ngày hôm nay đều có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3.4] Về nhân thân: Bị cáo Bạc C có nhân thân tốt, trước lần phạm tội chưa bị xét xử về hành vi phạm tội nào khác và chưa bị xử phạt hành chính, áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Bị cáo Quàng Văn M có nhân thân xấu: Ngày 29/12/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 26/2010/HSST; Ngày 17/6/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt Quàng Văn M 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 72/2016/HSST; bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và chấp hành xong án phí toà án của các bản án này. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, bị cáo đã được xóa án tích.

Từ những đánh giá và nhận định nêu trên, HĐXX thấy rằng: Bị cáo Quàng Văn M phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng ma tuý là 0.12 gam heroine, chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân xấu, có 1 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; do vậy cần chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát, xử phạt bị cáo Quàng Văn M mức án 26 (hai mươi sáu) tháng tù là phù hợp với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo Bạc Cầm T2 phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng ma tuý là 0.12 gam heroine,nhân thân xấu, có 1 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do vậy, cần xem xét xử phạt bị cáo ở mức mức án 13 (mười ba) tháng tù là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đặc điểm nhân thân của bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Các bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, bản thân không có công việc và thu nhập ổn định và không có tài sản gì có giá trị, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về nguồn gốc 0,12 gam Heroine bị thu giữ, Quàng Văn M khai là một người đàn ông không quen biết có biểu hiện giống người nghiện với giá 100.000 đồng ở khu vực khu vực ngã ba C, huyện T, tỉnh Sơn La . Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố S không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- 0,06 gam Heroine còn lại thu giữ trong vụ án sau khi đã lấy mẫu gửi giám định. Xét thấy là vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng, do đó

cần tuyên tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Đối với vật chứng là số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A11 màu xanh, tím, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Bạc Cầm T2; điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh đen, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Quàng Văn M. Xét thấy vật chứng là tài sản bị cáo có được do phạm tội và công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma tuý, do đó cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Đối với sim điện thoại mạng di động số thuê bao 0961.005.441 và 0395.318.007 (gắn trong 2 điện thoại di động là số điện thoại cá nhân của các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Đối với 01 xe xe đạp kiểu dáng địa hình nhãn hiệu BEINAIQI màu đen, dán chữ CAVALIEE màu vàng, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô này là tài sản của anh Bạc Cầm H, việc Bạc Cầm T2 sử dụng xe đạp để thực hiện hành vi bán ma túy vào ngày 11/3/2024 tại khu vực tổ A, phường C, thành phố S, A H không biết và không tham gia. Cần tuyên trả lại cho anh H theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

- Đối với 01 căn cước công dân số 014090010920 mang tên Quàng Văn M và 01 căn cước công dân số 014094000725 mang tên Bạc C, cần trả lại cho các bị cáo.

[7] Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đề nghị miễn án phí, được Hội đồng xét xử xét, chấp nhận miễn án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án; Quyết đinh số 861/QĐ-TTg ngày 4 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017: Tuyên bố bị cáo Quàng Văn M phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn M 26 (hai mươi sáu) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2024.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Tuyên bố bị cáo Bạc C1 Thịnh phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Xử phạt bị cáo B Cầm T13 (mười ba) tháng tù.Thời hạn tù tính từ ngày 12/3/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 01 mảnh nilon màu xanh, mẫu lưu M = 0,06 gam (được niêm phong trong 01 phong bì công văn Công an thành phố S, bên ngoài được dán kín bằng giấy niêm phong số 042496). 01 sim điện thoại mạng di động số thuê bao 0395318007 (được gắn trong điện thoại di động OPPO A11 màu xanh, tím) và 01 sim điện thoại mạng di động V (được gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh đen)

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Số tiền 200.000 đồng gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 VNĐ, số seri YN11960228, 01 tờ tiền polime mệnh giá 100.000 VNĐ, số seri OT23934570; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A11 màu xanh, tím, nắp lưng bị vỡ góc dưới cùng bên trái, phần nắp lưng bị bung khỏi máy, kiểu máy PCHM10, số IMEI 1 có 05 số cuối 71552, số IMEI 2 có 05 số cuối là 71545; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh đen, phần nhựa chỗ khe gắn sim bị vỡ, có ốp lưng màu xanh có dòng chữ Louis Vuitton, phần góc trên bên trái mặt sau lưng điện thoại bị nứt vỡ, số IMEI 1 có 05 số cuối là 58235, số IMEI 2 có 05 số cuối là 58227;

- Trả lại cho anh B Cầm Hưng: 01 (Một) xe đạp kiểu dang địa hình nhãn hiệu BEINAIQI màu đen, dán chữ CAVALIEE màu vàng, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Quàng Văn M: 01 căn cước công dân số 014090010920 mang tên Quàng Văn M.

- Trả lại cho bị cáo B Cầm T: 01 căn cước công dân số 014094000725 mang tên Bạc C.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/06/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố S và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn M và Bạc Cầm T2.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 22/7/2024).

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Phạm Thị Thanh Nga